

TRƯỜNG ĐẠI HỌC LUẬT



BÙI HẢI YẾN LINH

**'HÁP LUẬT VỀ KÊ BIÊN TÀI SẢN LÀ QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT
TRONG THI HÀNH ÁN DÂN SỰ, QUA THỰC TIỄN
TẠI QUẬN LIÊN CHIỀU, ĐÀ NẴNG
THỰC TIỄN ÁP DỤNG BIỆN PHÁP KÊ BIÊN TÀI SẢN
LÀ QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT TRONG THI HÀNH ÁN DÂN SỰ,
QUA THỰC TIỄN QUẬN THANH KHÊ, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

Chuyên ngành: Luật Kinh tế

Mã số: 838 01 07

ÓM TẮT LUẬN VĂN THẠC SĨ LUẬT HỌC

Formatted: Font color: Auto

Formatted: Left: 2,5 cm, Top: 2 cm, Bottom: 2 cm, Top: (Custom, Auto, 18 pt Line width), Bottom: (Custom, Auto, 18 pt Line width), Left: (Custom, Auto, 18 pt Line width), Right: (Custom, Auto, 18 pt Line width)

Formatted: Font color: Auto

Formatted: Font color: Auto

ĐÀ NẰNG, năm 2021

Formatted: Centered

Formatted: Font: Bold, Font color: Auto

Formatted: Font color: Auto

Công trình được hoàn thành tại:
Trường Đại học Luật, Đại học Huế

Formatted: Font: Times New Roman

Người hướng dẫn khoa học: **PGS.TS. Nguyễn Thị Thương**
Huyền Phan Thi Nhật Tài

Formatted: Font: Times New Roman

Phản biện 1: TS. Hoàng Thị Hải

Yến.....:

Formatted: Font: Times New Roman

Phản biện 2: TS. Nguyễn Văn

Bường.....:

Formatted: Font: Times New Roman

Luận văn sẽ được bảo vệ trước Hội đồng chấm luận văn
thạc sĩ họp tại: Trường Đại học Luật

Vào lúc.....giờ.....ngày.....tháng năm.....

Formatted: Font: Times New Roman

MUC LUC

MỞ ĐẦU	11
1. Lý do lựa chọn đề tài.....	11
2. Tình hình nghiên cứu đề tài.....	11
3. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu.	22
4. Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu.....	22
5. Cơ sở phương pháp luận nghiên cứu và phương pháp nghiên cứu.	22
6. Ý nghĩa khoa học và thực tiễn của luận văn.	22
7. Bố cục của luận văn.	22
8. Kế hoạch hoàn thành luận văn.....	32
Chương 1. NHỮNG VẤN ĐỀ LÝ LUẬN VỀ PHÁP LUẬT VỀ KÊ BIÊN TÀI SẢN LÀ QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT TRONG THI HÀNH ÁN DÂN SỰ	203
1.1. Những vấn đề chung về cưỡng chế kê biên tài sản là quyền sử dụng đất.	203
1.1.1. Khái niệm kê biên tài sản là quyền sử dụng đất trong thi hành án dân sự..	203
1.1.2. Đặc điểm kê biên tài sản là quyền sử dụng đất trong thi hành án dân sự...	214
1.1.3. Ý nghĩa kê biên quyền sử dụng đất trong thi hành án dân sự.	224
1.2. Nội dung cơ bản của pháp luật Việt Nam về cưỡng chế kê biên quyền sử dụng đất trong thi hành án dân sự	225
1.2.1. Nguyên tắc áp dụng biện pháp kê biên quyền sử dụng đất.....	225
1.2.2. Thủ tục kê biên, xử lý quyền sử dụng đất.	225
1.3. Các yếu tố ảnh hưởng đến thực thi pháp luật về kê biên tài sản là quyền sử dụng đất trong thi hành án dân sự.....	236
1.3.1. Pháp luật kê biên tài sản là QSDĐ trong thi hành án dân sự	236
1.3.2. Triển khai áp dụng các quy định về kê biên tài sản là QSDĐ trong thi hành án dân sự.....	246
Chương 2. THỰC TIỄN ÁP DỤNG PHÁP LUẬT VỀ KÊ BIÊN TÀI SẢN LÀ QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT TRONG THI HÀNH ÁN DÂN SỰ TẠI QUẬN LIÊN CHIÊU, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG	247
2.1. Những đặc điểm tự nhiên, kinh tế – xã hội tại quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng có liên quan đến kê biên tài sản là quyền sử dụng đất trong thi hành án dân sự.....	247
2.1.1. Những đặc điểm tự nhiên của quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng.....	247
2.1.2. Điều kiện kinh tế xã hội của quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng	257
2.2. Thực trạng quy định pháp luật về kê biên tài sản là quyền sử dụng đất trong thi hành án dân sự tại quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng	257
2.2.1. Khái quát về sự hình thành và phát triển của pháp luật kê biên tài sản là QSDĐ trong thi hành án dân sự.....	257
2.2.2. Căn cứ áp dụng biện pháp cưỡng chế kê biên tài sản.....	258
2.2.3. Nguyên tắc áp dụng biện pháp kê biên tài sản là QSDĐ.....	269
2.2.4. Trình tự thủ tục áp dụng biện pháp kê biên đối với tài sản là QSDĐ	269
2.2.5. Cơ chế áp dụng biện pháp Kê biên tài sản là QSDĐ.....	279
2.3. Tình hình thực hiện quy định pháp luật về kê biên tài sản là quyền sử dụng đất trong thi hành án dân sự tại quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng	2710

2.3.1. Số lượng cán bộ, công chức, cơ cấu tổ chức Chi cục THADS quận Liên Chiểu, Đà Nẵng.....	2740
2.3.2. Số liệu về kê biên tài sản là QSDĐ của Chi cục THADS quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng từ năm 2014 đến năm 2020.....	2840
2.3.3. Tài chính cho việc kê biên tài sản là QSDĐ.....	3143
2.3.4. Trụ sở, phương tiện hoạt động.....	3143
2.4. Những ưu điểm và hạn chế bất cập về kê biên tài sản là quyền sử dụng đất trong thi hành án dân sự tại quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng.....	3144
2.4.1. Những ưu điểm kê biên tài sản là quyền sử dụng đất trong thi hành án dân sự tại quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng.....	3144
2.4.2. Những hạn chế, bất cập kê biên tài sản là quyền sử dụng đất trong thi hành án dân sự tại quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng.....	3244
Chương 3. GIẢI PHÁP HOÀN THIÊN PHÁP LUẬT VÀ NÂNG CAO HIỆU QUẢ ÁP DỤNG PHÁP LUẬT VỀ KÊ BIÊN TÀI SẢN LÀ QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT TẠI CHI CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ QUẬN LIÊN CHIỂU	3345
3.1. Các giải pháp nâng cao hiệu quả pháp luật về Kê biên tài sản là quyền sử dụng đất trong thi hành án dân sự.....	3345
3.1.1. Hoàn thiện Bộ luật thi hành án.....	3345
3.2. Giải pháp riêng về việc nâng cao hiệu quả pháp luật về kê biên tài sản là quyền sử dụng đất của quận Liên Chiểu.....	3446
3.2.1. Nâng cao trình độ chuyên môn, kỹ năng nghề nghiệp.....	3547
3.2.2. Tăng cường công tác phối hợp trong tổ chức kê biên tài sản là quyền sử dụng đất.....	3547
3.2.3. Tăng cường công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.....	3548
3.2.4. Chú trọng công tác tiếp dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo trong kê biên tài sản là QSDĐ.....	3548
3.2.5. Đẩy mạnh cải cách hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin.....	3648
KẾT LUẬN	3749
DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO	3820
MỞ ĐẦU	

MỞ ĐẦU

1. Lý do lựa chọn đề tài

Kê biên tài sản là một trong những biện pháp cưỡng chế của Luật thi hành án dân sự, là biện pháp quan trọng đòi hỏi ở Chấp hành viên cả bản lĩnh nghề nghiệp, kỹ năng và kiến thức pháp luật để áp dụng trong qua trình giải quyết thi hành án. Kê biên tài sản thể hiện quyền lực Nhà nước một cách rõ ràng nhất khi người phải thi hành án không tự nguyện thi hành án phần nghĩa vụ của của mình trong Bản án, Quyết định đã có hiệu lực của Tòa án.

Luật thi hành án dân sự (THADS) năm 2008, được sửa đổi, bổ sung năm 2014 đã có những quy định chặt chẽ hơn về vấn đề kê biên nhưng vẫn còn những bất cập của pháp luật trong quá trình điều chỉnh, còn tồn tại chồng chéo, mâu thuẫn với các pháp luật khác. Trong bối cảnh hiện nay, khi các mối quan hệ dân sự ngày càng mở rộng, phức tạp thì quyền và nghĩa vụ của mỗi công dân phải cần được quy định rõ ràng và phải được bảo vệ một cách hợp pháp. Vì vậy, vấn đề kê biên tài sản cần phải có các công trình nghiên cứu toàn diện các vấn đề lý luận cũng như thực tiễn chung áp dụng biện pháp kê biên tài sản nói chung và kê biên về tài sản là quyền sử dụng đất (QSDĐ) nói riêng.

Từ thực trạng lý luận và thực tế áp dụng biện pháp kê biên tài sản là QSDĐ nêu trên, tôi nhận thấy cần phải có những phân tích, đánh giá toàn diện nhằm khắc phục những bất cập và nâng cao hiệu quả công tác kê biên tài sản là QSDĐ. Vì vậy, tôi chọn đề tài **“Pháp luật về Kê biên tài sản là quyền sử dụng đất trong thi hành án dân sự qua từ thực tiễn quận Thanh Khê quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng”**, làm luận văn tốt nghiệp thạc sỹ luật kinh tế của mình.

2. Tình hình nghiên cứu đề tài

Liên quan đến nội dung của luận văn đã có những công trình nghiên cứu về các biện pháp cưỡng chế THADS trong đó có biện pháp kê biên, đáng chú ý có các công trình bài viết sau:

- “Kê biên quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất theo pháp luật Thi hành án dân sự từ thực tiễn huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội” của tác giả Nguyễn Quang Tuấn (Luận văn thạc sỹ luật học, Học viện Khoa học xã hội năm 2016).

- “Thủ tục thi hành án dân sự trong pháp luật thi hành án dân sự Việt Nam hiện nay” của tác giả Bùi Thị Vân Anh (Luận văn thạc sỹ Luật học, Đại học quốc gia Hà Nội năm 2016).

- “Thực tiễn áp dụng biện pháp cưỡng chế kê biên tài sản để thi hành án dân sự và một số khuyến nghị” của tác giả Trần Công Thịnh đăng trên tạp chí khoa học Đại học quốc gia Hà Nội năm 2008.

- “Luận án Tiến sĩ Luật học “Hoàn thiện pháp luật về xử lý vi phạm pháp luật trong thi hành án dân sự Việt Nam hiện nay” của tác giả Nguyễn Tuấn An, Hà Nội, 2014.

Các công trình nghiên cứu khoa học trên đã làm sáng tỏ một số vấn đề lý luận về THADS nói chung, kê biên thi hành án nói riêng nhưng chưa có đề tài nào nghiên cứu dưới góc độ lý luận và thực tiễn áp dụng biện pháp kê biên tài sản là QSDĐ từ thực tiễn **quận Thanh Khê quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng**. Vì vậy, tham khảo những kiến thức của các đề tài nêu trên, việc nghiên cứu chuyên sâu về áp dụng biện pháp kê biên tài sản là QSDĐ trong THADS từ thực tiễn **quận Thanh**

Formatted: .1, Left, Line spacing: single, Tab stops: Not at 1,75 cm

Formatted: Left: 2,5 cm, Top: 2 cm, Bottom: 2 cm

Formatted: .2, Indent: First line: 0 cm, Line spacing: single, Tab stops: Not at 1,75 cm

Formatted: Line spacing: single

Formatted: .2, Indent: First line: 0 cm, Line spacing: single, Tab stops: Not at 1,75 cm

Formatted: Line spacing: single

Khêquận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng là cần thiết, có ý nghĩa cả về lý luận và thực tiễn.

3. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu.

Luận văn tập trung nghiên cứu áp dụng biện pháp kê biên tài sản là quyền sử dụng đất trong THADS từ thực tiễn quận Thanh Khêquận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng trong khoảng thời gian từ năm 2015 đến nay, trong đó tập trung vào thời kỳ 2017-2020.

4. Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu.

Trên cơ sở phân tích các vấn đề lý luận và thực tiễn những vấn đề kê biên tài sản là QSDĐ trong THADS từ thực tiễn quận Thanh Khêquận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng, đề từ đó đề xuất các giải pháp nâng cao hiệu quả biện pháp kê biên đối với tài sản là QSDĐ trong THADS trên địa bàn quận Thanh Khêquận Liên Chiểu.

Để đạt được mục đích trên, luận văn có các nhiệm vụ cụ thể sau:

Thứ nhất, làm rõ vấn đề lý luận liên quan đến việc thực hiện pháp luật kê biên là QSDĐ trong THADS theo pháp luật Việt Nam như: Khái niệm, đặc điểm và vai trò của việc kê biên trong THADS.

Thứ hai, nghiên cứu, tìm hiểu và đánh giá thực trạng pháp luật hiện hành về kê biên tài sản trong THADS nói chung và kê biên tài sản là QSDĐ trong THADS nói riêng, từ đó tìm ra những khó khăn, vướng mắc trong vấn đề này.

Thứ ba, đề xuất một số giải pháp hoàn thiện pháp luật về vấn đề kê biên tài sản là QSDĐ trong THADS.

5. Cơ sở phương pháp luận nghiên cứu và phương pháp nghiên cứu.

Luận văn được nghiên cứu dựa trên lý luận của chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh về nhà nước và pháp luật; bám sát đường lối, chủ trương của Đảng về thực hiện pháp luật, về công tác thi hành án dân sự và đất đai.

Ngoài việc sử dụng phương pháp duy vật biện chứng và duy vật lịch sử của triết học Mác-Lê Nin, quá trình nghiên cứu còn sử dụng các phương pháp điều tra thực tế, thống kê so sánh, phân tích, tổng hợp, đánh giá...

6. Ý nghĩa khoa học và thực tiễn của luận văn.

Thông qua việc làm rõ thực trạng thực hiện pháp luật kê biên tài sản là QSDĐ trong thi hành án từ thực tiễn quận Thanh Khêquận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng kết quả đã đạt được và những hạn chế, bất cập, luận văn góp phần làm sáng tỏ một số vấn đề về thực hiện pháp luật kê biên tài sản là QSDĐ, từ đó nâng cao nhận thức pháp luật của xã hội đối với việc thực hiện pháp luật kê biên tài sản là QSDĐ trong thi hành án từ thực tiễn quận Thanh Khêquận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng.

7. Bố cục của luận văn.

Ngoài phần mở đầu, kết luận, mục lục và tài liệu tham khảo, luận văn bao gồm 3 chương.

Chương 1: Những vấn đề lý luận về kê biên tài sản là quyền sử dụng đất trong thi hành án dân sự.

Chương 2: Thực tiễn áp dụng pháp luật về kê biên tài sản là quyền sử dụng đất trong thi hành án dân sự tại quận Thanh Khêquận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng.

Formatted: .2, Indent: First line: 0 cm, Line spacing: single, Tab stops: Not at 1,75 cm

Formatted: Line spacing: single

Formatted: .2, Indent: First line: 0 cm, Line spacing: single, Tab stops: Not at 1,75 cm

Formatted: Line spacing: single

Formatted: .2, Indent: First line: 0 cm, Line spacing: single, Tab stops: Not at 1,75 cm

Formatted: Line spacing: single

Formatted: .2, Indent: First line: 0 cm, Line spacing: single, Tab stops: Not at 1,75 cm

Formatted: Line spacing: single

Formatted: .2, Indent: First line: 0 cm, Line spacing: single, Tab stops: Not at 1,75 cm

Formatted: Line spacing: single

Chương 3: Các giải pháp hoàn thiện pháp luật và nâng cao hiệu quả về kế
biên tài sản là quyền sử dụng đất trong thi hành án dân sự từ thực tiễn ~~quận Thanh~~
~~Khu~~ quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng.

8. Kế hoạch hoàn thành luận văn.

Theo kế hoạch cụ thể của Trường Đại học Luật Huế

Formatted: .2, Indent: First line: 0 cm, Line spacing:
single, Tab stops: Not at 1,75 cm

Formatted: Line spacing: single

Formatted: .1, Left, Indent: First line: 0 cm, Line spacing:
single, Tab stops: Not at 1,75 cm

Chương II

2.2.2. Những thuận lợi:

NHỮNG VẤN ĐỀ LÝ LUẬN VỀ PHÁP LUẬT VỀ KÊ BIÊN TÀI SẢN LÀ QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT TRONG THI HÀNH ÁN DÂN SỰ

1.1. Những vấn đề chung về cưỡng chế kê biên tài sản là quyền sử dụng đất.

1.1.1. Khái niệm kê biên tài sản là quyền sử dụng đất trong thi hành án dân

SU.

Về quyền sử dụng đất thì chủ thể của quan hệ pháp luật về đất đai trên thực tế rất đa dạng trong cuộc sống, nhưng dưới góc độ lý luận quyền sử dụng đất có thể quy về hai đối tượng chính là Nhà nước và của người sử dụng đất.

Quyền sử dụng đất của Nhà nước được hiểu là quyền khai thác công dụng, hưởng hoa lợi, lợi tức từ đất đai. Và cũng do quyền sở hữu của Nhà nước bao gồm toàn bộ vốn đất quốc gia nên Nhà nước không thể trực tiếp sử dụng toàn bộ vốn đất của mình mà chủ yếu thực hiện một cách gián tiếp thông qua người sử dụng đất..

Việc Nhà nước trao quyền sử dụng đất cho người sử dụng không có nghĩa là Nhà nước mất đi quyền này mà chỉ chuyển giao hoặc thừa nhận người sử dụng đất có quyền khai thác, sử dụng đất trong phạm vi trao quyền có hoặc không giới hạn về thời gian, khi cần Nhà nước có thể lấy lại quyền sử dụng đất này bất cứ lúc nào bằng cách thu hồi. Trong suốt quá trình sử dụng người sử dụng đất phải thực hiện nghĩa vụ mang bản chất địa tô đối với Nhà nước, phải xin phép khi chuyển mục đích sử dụng, thay đổi hình thức sử dụng.

Ở cấp độ đầy đủ nhất, quyền của người sử dụng đất đối với đất đai bao gồm những quyền năng cụ thể sau:

Thứ nhất, quyền sử dụng

Nội dung quyền sử dụng đất của người sử dụng đất bao gồm quyền thực hiện hành vi khai thác, sử dụng đất đai và quyền được hưởng những lợi ích thu được từ việc khai thác, sử dụng như hoa lợi, lợi tức...đây là quyền quan trọng nhất của người sử dụng đất. Mọi quyền năng khác đều phát sinh từ quyền này. Đối với người sử dụng đất, quyền chiếm hữu chỉ là hình thức bên ngoài của quyền sử dụng, còn quyền định đoạt cũng chính là định đoạt quyền sử dụng được trao hoặc thừa nhận.

Thứ hai, quyền chiếm hữu

Khi trao quyền sử dụng cho người sử dụng đất, Nhà nước đồng thời phải trao cho họ quyền chiếm hữu đối với đất đai. Quyền chiếm hữu của người sử dụng đất là quyền phát sinh từ quyền sử dụng và mang tính cụ thể về không gian, thời gian cũng như phương thức thực hiện.

Thứ ba, quyền định đoạt

Theo quy định của Bộ luật dân sự, quyền định đoạt chính là định đoạt quyền sở hữu. Song do người sử dụng đất không phải là chủ sở hữu với đất đai nên họ chỉ được phép định đoạt sử dụng đất với ý nghĩa là quyền tài sản đối với đất đai, là tài sản của mình.

Formatted: .1, Indent: First line: 0 cm, Line spacing: single, Tab stops: Not at 1,75 cm

Formatted: .2, Left, Indent: First line: 0 cm, Line spacing: single, Widow/Orphan control

Formatted: .3, Left, Indent: First line: 0 cm, Line spacing: single

Formatted: Line spacing: single

Vậy tóm lại, quyền sử dụng đất được hiểu là quyền khai thác các giá trị, các thuộc tính có ích của đất đai để phục vụ cho nhu cầu nhất định của cá nhân, tổ chức, của Nhà nước và của xã hội, quyền sử dụng đất có những đặc điểm sau:

Thứ nhất, quyền sử dụng đất của người sử dụng là quyền sở hữu đất đai hạn chế và Quyền sử dụng đất ngày càng tiệm cận với sở hữu.

Thứ hai, quyền sử dụng đất của người sử dụng là quyền tài sản tư: có quyền định đoạt số phận pháp lý của quyền sử dụng đất đó.

Thứ ba, được quyền mua, bán, thừa kế tặng cho và được yêu cầu bồi thường ngang bằng khi Nhà nước thu hồi đất.

Thứ tư, giữa quyền sử dụng đất và quyền sở hữu đất đai có mối quan hệ vì quyền sử dụng là một trong ba quyền năng của quyền sở hữu

1.1.2. Đặc điểm kê biên tài sản là quyền sử dụng đất trong thi hành án dân

SƯ

Thứ nhất, hoạt động kê biên tài sản là QSDĐ trong thi hành án dân sự có tính độc lập tương đối

Tính độc lập của hoạt động kê biên tài sản là quyền sử dụng đất được hiểu là trên cơ sở bản án, quyết định của tòa án; Quyết định xử lý vụ việc cách tranh; Phán quyết, quyết định của trong tài thương mại và theo đúng quy định của pháp luật.

Thứ hai, Tính chất cưỡng chế

Cưỡng chế là một tích chất cơ bản của pháp luật. Tính chất cưỡng chế làm cho pháp luật khác với đạo đức và phong tục. Theo Lênin thì pháp luật sẽ không còn là gì nữa nếu không có một bộ máy có đủ sức cưỡng bức người ta tuân theo những tiêu chuẩn của pháp quyền thì pháp quyền có cũng như không.

Thứ ba, Chủ thể áp dụng biện pháp kê biên tài sản là quyền sử dụng đất.

Trong hoạt động THADS, chủ thể được Nhà nước giao trách nhiệm thi hành các sở bản án, quyết định của Tòa án là cơ quan thi hành án dân sự. Đây là chủ thể chính được Nhà nước giao trách nhiệm thi hành các sở bản án, quyết định của Tòa án, khi thi hành nhiệm vụ, chỉ tuân theo pháp luật và được pháp luật bảo vệ. Vì vậy chủ thể áp dụng biện pháp kê biên tài sản là CHV cơ quan THADS.

Tại Điều 12 Pháp lệnh thi hành án dân sự năm 2004 quy định: “*Khi thực hiện nhiệm vụ của mình, chấp hành viên phải tuân theo pháp luật, chịu trách nhiệm trước pháp luật về việc thi hành án*”. Theo Điều 17 Luật thi hành án dân sự năm 2008 sửa đổi, bổ sung năm 2014 thì: “*CHV là người được Nhà nước giao nhiệm vụ thi hành các bản án, quyết định theo quy định tại Điều 2 Luật này...*”.

Tại Điều 20 Luật thi hành án dân sự năm 2008 sửa đổi, bổ sung năm 2014 quy định về nhiệm vụ, quyền hạn của CHV:

Điều 11 Luật thi hành án dân sự năm 2008 sửa đổi, bổ sung năm 2014 quy định trách nhiệm phối hợp của cơ quan, tổ chức, cá nhân với cơ quan thi hành án dân sự, Chấp hành viên.

1.1.3. Ý nghĩa kê biên quyền sử dụng đất trong thi hành án dân sự.

Thứ nhất, đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật và khôi phục lại những quan hệ xã hội mà pháp luật bảo vệ

Thứ hai, nâng cao nhận thức pháp luật của người dân

Formatted: .3, Left, Indent: First line: 0 cm, Line spacing: single

Formatted: Line spacing: single

Thứ ba, là thước đo của quá trình xét xử của Tòa án

Hoạt động thi hành án dân sự là hoạt động thực thi phán quyết của Tòa án liên quan đến các vấn đề về tài sản và nhân thân, trong các bản án hình sự, dân sự, kinh tế, lao động, hành chính, hôn nhân và gia đình...có thể nói hoạt động thi hành án dân sự là giai đoạn cuối cùng của hoạt động tố tụng.

1.2. Nội dung cơ bản của pháp luật Việt Nam về cưỡng chế kê biên quyền

sử dụng đất trong thi hành án dân sự

1.2.1. Nguyên tắc áp dụng biện pháp kê biên quyền sử dụng đất

1.2.1.1. Chấp hành viên mới có quyền áp dụng biện pháp cưỡng chế kê biên quyền sử dụng đất

1.2.1.2. Chỉ được kê biên quyền sử dụng đất tương ứng với nghĩa vụ thi hành án

1.2.1.3. Không tổ chức cưỡng chế kê biên quyền sử dụng đất trong những thời gian mà pháp luật quy định không được cưỡng chế thi hành án.

1.2.1.4. Không được tổ chức cưỡng chế kê biên quyền sử dụng đất thuộc tài sản theo quy định của pháp luật không được kê biên.

Cơ quan THADS trước khi kê biên QSDĐ Chấp hành viên cần phải xác minh kỹ lưỡng, chi tiết nguồn gốc QSDĐ xem có phải là những tài sản theo quy định tại Điều 87 Luật THADS quy định: “những tài sản không được kê biên

1.2.1.5. Xác định quyền sở hữu trước khi cưỡng chế kê biên quyền sử dụng đất

CHV chỉ kê biên quyền sử dụng đất của người phải thi hành án được quy định tại Điều 110 Luật thi hành án dân sự năm 2008 sửa đổi, bổ sung năm 2014

1.2.2. Thủ tục kê biên, xử lý quyền sử dụng đất.

1.2.2.1. Lập hồ sơ, xác minh điều kiện thi hành án và ra quyết định cưỡng chế kê biên quyền sử dụng đất.

Lập hồ sơ THA: quyết định THA là căn cứ để Chấp hành viên lập hồ sơ THA. Trong thời hạn không quá hai ngày làm việc kể từ ngày được phân công, Chấp hành viên phải lập hồ sơ THA của Chấp hành viên đối với việc THA. Chấp hành viên phải ghi chép các công việc và lưu trữ tất cả các tài liệu đã và đang thực hiện vào hồ sơ THA gồm: bản án, quyết định, các biên bản bàn giao, xử lý vật chứng, tài sản đã kê biên, tạm giữ, biên bản xác minh, biên bản giải quyết việc THA...

Xác minh điều kiện THA: trong thời hạn mười ngày, kể từ ngày hết thời hạn tự nguyện THA mà người phải THA không tự nguyện thi hành thì Chấp hành viên tiến hành xác minh, trường hợp thi hành quyết định áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời thì phải tiến hành xác minh ngay.

Ra quyết định cưỡng chế kê biên QSDĐ: để ra quyết định cưỡng chế kê biên QSDĐ Chấp hành viên phải tiến hành xác minh tài sản thực địa về diện tích, tờ bản đồ, số thửa đất, loại đất và vị trí ranh giới thửa đất được kê biên.

1.2.2.2. Tổ chức kê biên quyền sử dụng đất.

Căn cứ theo điều 72 Luật THADS quy định

Kế hoạch cưỡng chế phải gửi ngay cho Viện kiểm sát nhân dân, cơ quan công an cùng cấp, UBND cấp xã nơi tổ chức cưỡng chế và các cơ quan tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc cưỡng chế THA.

Formatted: .2, Left, Indent: First line: 0 cm, Line spacing: single, Widow/Orphan control

Formatted: Line spacing: single

Formatted: .3, Left, Indent: First line: 0 cm, Line spacing: single, Widow/Orphan control, Tab stops: Not at 1,75 cm

1.3. Các yếu tố ảnh hưởng đến thực thi pháp luật về kê biên tài sản là quyền sử dụng đất trong thi hành án dân sự

Cơ chế điều chỉnh pháp luật dưới góc độ chức năng: là hệ thống các phương tiện pháp lý tác động đến các quan hệ xã hội thông qua chủ thể; góc độ tâm lý: là sự tác động đến ý chí của con người nhằm tạo ra cách xử sự thích hợp (với quy phạm pháp luật) ở chủ thể; góc độ xã hội: nằm trong cơ chế xã hội, tức cơ chế tác động của các quy phạm xã hội lên các quan hệ xã hội nhằm tạo ra trật tự xã hội phù hợp với lợi ích cộng đồng xã hội.

Formatted: Line spacing: single

1.3.1. Pháp luật kê biên tài sản là QSDĐ trong thi hành án dân sự

Thứ nhất, tăng cường pháp chế xã hội chủ nghĩa trong lĩnh vực thi hành án dân sự

Formatted: .3, Left, Indent: First line: 0 cm, Line spacing: single, Widow/Orphan control, Tab stops: Not at 1,75 cm

Formatted: Line spacing: single

Nguyên tắc pháp chế là một trong những nguyên tắc cơ bản trong tổ chức và hoạt động của bộ máy nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam. Đối với thực hiện pháp luật thi hành án nói chung, kê biên tài sản là QSDĐ trong thi hành án dân sự nói riêng, Điều 106 Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 2013 qui định: “*Bản án, quyết định của Tòa án nhân dân có hiệu lực pháp luật phải được cơ quan, tổ chức, cá nhân tôn trọng; cơ quan, tổ chức, cá nhân hữu quan phải nghiêm chỉnh chấp hành*”; Điều 3 Pháp lệnh Thi hành án dân sự 2004 quy định “*Bản án, quyết định dân sự đã có hiệu lực pháp luật phải được người thi hành án, người được thi hành án, người có quyền, nghĩa vụ liên quan đến việc thi hành án (goi chung là đương sự) nghiêm chỉnh thi hành và được các cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp, tổ chức kinh tế, đơn vị vũ trang nhân dân và cá nhân tôn trọng*”; Điều 4 luật thi hành án dân sự 2008 sửa đổi, bổ sung năm 2014 quy định “*Bản án, quyết định quy định tại Điều 2 của Luật này phải được cơ quan, tổ chức và mọi công dân tôn trọng. Cá nhân, cơ quan, tổ chức có liên quan trong phạm vi trách nhiệm của mình chấp hành nghiêm chỉnh bản án, quyết định và phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về việc thi hành án*”. Như vậy, việc thực hiện pháp luật thi hành án dân sự không những bảo đảm tính nghiêm minh của pháp luật, mà còn tăng cường pháp chế xã hội chủ nghĩa.

Thứ hai, không có sự phân biệt đối xử

Nguyên tắc tất cả mọi người đều có quyền bình đẳng và được đối xử bình đẳng trước pháp luật là một nguyên tắc mang tính nền tảng của pháp luật nước ta nói chung và pháp luật kê biên tài sản là QSDĐ trong thi hành án dân sự nói riêng. Nguyên tắc này thể hiện là bất kỳ là ai, cơ quan, tổ chức các nhân nào (cho dù cá nhân đó có giữ vị trí lãnh đạo nào...)

Thứ ba, cơ quan thi hành án dân sự, chấp hành viên là chủ thể đặc biệt khi tiến hành kê biên tài sản là QSDĐ trong thi hành án dân sự

1.3.2. Triển khai áp dụng các quy định về kê biên tài sản là QSDĐ trong thi hành án dân sự

Thứ nhất, phải có một cơ chế liên ngành ở trung ương

Có nhiều vụ việc vướng mắc ngay trong nội dung bản án hoặc có những vấn đề thực tiễn đặt ra trong quá trình thi hành án mà các văn bản pháp luật chưa đề

cấp đến nhưng cần phải được giải quyết ngay do việc thi hành án quá phức tạp, có liên quan đến nhiều ngành, nhiều địa phương nên phải có Ban chỉ đạo thi hành án trung ương.

Thứ hai, tính chính xác không cho phép sự sai sót

Hoạt động thi hành án dân sự nói chung và hoạt động kê biên tài sản là QSDĐ trong thi hành án dân sự nói riêng là hoạt động đưa bản án, quyết định của Tòa án vào thực tế cho nên hoạt động kê biên tài sản là QSDĐ trong thi hành án dân sự không cho phép cơ quan thi hành án có sai sót, vì nếu có sai sót sẽ rất khó, thậm chí có nhiều trường hợp không thể khắc phục được.

1.3.3. Ý thức pháp luật về kê biên tài sản là QSDĐ trong thi hành án dân sự

Ý thức pháp luật được hiểu là tổng thể các học thuyết, tư tưởng, tình cảm của con người thể hiện thái độ, sự đánh giá về tính công bằng hoặc không công bằng, đúng đắn hoặc không đúng đắn của pháp luật hiện hành, pháp luật trong quá khứ và pháp luật cần phải có, về tính hợp pháp hoặc không hợp pháp trong cách xử sự của con người.

Chương 2

THỰC TIỄN ÁP DỤNG PHÁP LUẬT VỀ KÊ BIÊN TÀI SẢN LÀ QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT TRONG THI HÀNH ÁN DÂN SỰ TẠI QUẬN LIÊN CHIỂU, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

—2.1. Những đặc điểm tự nhiên, kinh tế – xã hội tại quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng có liên quan đến kê biên tài sản là quyền sử dụng đất trong thi hành án dân sự.

—2.1.1. Những đặc điểm tự nhiên của quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng

Thành phố Đà Nẵng được tách ra từ tỉnh Quảng Nam – Đà Nẵng, thành phố Đà Nẵng gồm 05 quận, huyện: quận Liên Chiểu, quận Thanh Khê, quận Hải Châu, quận Sơn Trà, quận Ngũ Hành Sơn, huyện Hòa Vang. Quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng đã được thành lập theo Nghị định số 07/CP ngày 23/01/1997 của Chính phủ, trên cơ sở 3 xã Hòa Hiệp, Hòa Khánh, Hòa Minh của huyện Hòa Vang. Diện tích tự nhiên là 79,13 km², dân số 100.050 người (Năm 2008). Về đơn vị hành chính, quận Liên Chiểu có 5 phường: Hoà Minh, Hòa Khánh Nam, Hoà Khánh Bắc, Hoà Hiệp Nam, Hòa Hiệp Bắc.

2.1.2. Điều kiện kinh tế xã hội của quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng

2.2. Thực trạng quy định pháp luật về kê biên tài sản là quyền sử dụng đất trong thi hành án dân sự tại quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng

2.2.1. Khái quát về sự hình thành và phát triển của pháp luật kê biên tài sản là QSDĐ trong thi hành án dân sự

Sự hình thành và phát triển của chế định về kê biên tài sản là quyền sử dụng đất trong thi hành án dân sự luôn gắn bó và có quan hệ mật thiết với sự hình thành và phát triển của pháp luật thi hành án dân sự ở nước ta. Quá trình phát triển hình thành này có thể phân chia thành các giai đoạn:

Giai đoạn từ năm 1945-1960: Cách mạng tháng 8 thành công thành lập nên nước Việt Nam Dân Chủ Cộng Hòa. Ngày 10.10.1945 chủ tịch Hồ Chí Minh ra sắc lệnh số 47.SL về việc tạm thời giữ các luật lệ hiện hành của chế độ cũ ở Bắc, Trung, Nam bộ với điều kiện “không trái với nguyên tắc độc lập của nước Việt

Formatted: .1, Left, Line spacing: single, Widow/Orphan control

Formatted: .2, Left, Line spacing: single

Formatted: .3, Line spacing: single

Nam chính thể công hòa”. Nên trên thực tế chưa có văn bản nào quy định về biện pháp cưỡng chế nói chung và biện pháp kê biên tài sản là QSDĐ nói riêng.

Giai đoạn 1960-1989: ngày 14.7.1960 luật tổ chức tòa án ra đời và vấn đề kê biên tài sản được thông tư số 04.TT-NCPL ngày 14.04.1966 quy định cụ thể nhưng cũng chưa hình thành chế định về kê biên tài sản là QSDĐ.

Giai đoạn 1989-2004: ngày 28.8.1989 Pháp lệnh về thi hành án dân sự đầu tiên ra đời tạo cơ sở pháp lý cho hoạt động thi hành án dân sự; đến ngày 17 tháng 04 năm 1993 pháp lệnh thi hành án dân sự 1993 ra đời, thay thế pháp lệnh 1989 về thi hành án dân sự nhưng có quy định cụ thể về biện pháp kê biên tài sản là QSDĐ.

Giai đoạn 2004-2008: ngày 14 tháng 01 năm 2004 pháp lệnh thi hành án dân sự được thông qua và tại khoản 1, Điều 41 quy định: “*Chấp hành viên có quyền kê biên tài sản nếu có căn cứ cho rằng tài sản đó là của người phải thi hành án, kể cả quyền sử dụng đất hoặc tài sản đang do người thứ ba giữ, trừ các trường hợp quy định tại Điều 42 của Pháp lệnh này*”, đây là lần đầu tiên chế định kê biên về tài sản là QSDĐ được quy định trong một văn bản pháp luật.

Giai đoạn 2008-2014: ngày 14 tháng 11 năm 2008 luật thi hành án dân sự lần đầu tiên ra đời, và đến năm 2014 được sửa đổi, bổ sung đánh dấu một bước tiến vượt bậc về nhận thức cũng như tạo ra cơ sở pháp lý vững chắc cho chế định kê biên tài sản là quyền sử dụng đất trong thi hành án dân sự. Luật thi hành án dân sự năm 2008 sửa đổi, bổ sung năm 2014 quy định khá đầy đủ và chặt chẽ tại Khoản 2 Điều 9 quy định: “*Người phải thi hành án có điều kiện thi hành án mà không tự nguyện thi hành thì bị cưỡng chế thi hành án theo quy định của luật này*”;

2.2.2. Căn cứ áp dụng biện pháp cưỡng chế kê biên tài sản

Tại Điều 70 luật thi hành án dân sự năm 2008 sửa đổi, bổ sung năm 2014 quy định căn cứ áp dụng biện pháp cưỡng chế kê biên gồm ba căn cứ, bao gồm:

Thứ nhất, Bản án, quyết định

Những Bản án, quyết định này phải có hiệu lực và được quy định tại Khoản 1, Điều 2 Luật thi hành án dân sự năm 2008 sửa đổi, bổ sung năm 2014 bao gồm: Bản án, quyết định hoặc phần bản án, quyết định của Tòa án cấp sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm; Bản án, quyết định của Tòa án cấp phúc thẩm; Quyết định giám đốc thẩm hoặc tái thẩm của Tòa án; Bản án, quyết định dân sự của Tòa án nước ngoài, quyết định của Trọng tài nước ngoài đã được Tòa án Việt Nam công nhận và cho thi hành tại Việt Nam; Quyết định xử lý vụ việc tranh chấp của Hội đồng xử lý vụ việc tranh chấp mà sau 30 ngày, kể từ ngày có hiệu lực pháp luật đương sự không tự nguyện thi hành, không khởi kiện tại Tòa án; Phán quyết, quyết định của Trọng tài thương mại; Quyết định của Tòa án giải quyết phá sản.

Những Bản án, quyết định này có hiệu lực pháp luật và phải phù hợp với Điều 1 Luật thi hành án dân sự

Thứ hai, Quyết định thi hành án

Quyết định thi hành án do Thủ trưởng Cơ quan thi hành án dân sự ra và được quy định tại Điều 36 Luật thi hành án dân sự năm 2008 sửa đổi, bổ sung năm 2014.

Formatted: .3, Left, Indent: First line: 0 cm, Space Before: 0 pt, After: 0 pt, Line spacing: single

Thứ ba, Quyết định cưỡng chế thi hành án

Quyết định cưỡng chế thi hành án do CHV ban hành. Trừ trường hợp bản án, quyết định đã tuyên kê biên, phong tỏa tài sản tài khoản và trường hợp thi hành quyết định áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời của tòa án.

2.2.3. Nguyên tắc áp dụng biện pháp kê biên tài sản là QSDĐ

Thứ nhất, chỉ được áp dụng biện pháp cưỡng chế sau khi đã hết thời hạn tự nguyện thi hành án trừ trường hợp cần ngăn chặn người phải thi hành án có hành vi tẩu tán, hủy hoại tài sản hoặc trốn tránh nghĩa vụ thi hành án

Thứ hai, kê biên đúng tài sản của người phải thi hành án.

Thứ ba, việc tổ chức cưỡng chế phải tương ứng với nghĩa vụ của người phải thi hành án và các chi phí cần thiết khác. Chấp hành viên phải ước tính giá trị tài sản để làm cơ sở cho việc áp dụng biện pháp cưỡng chế thi hành án, được quy định tại Khoản 1, Điều 13 Nghị định số 62/2015/NĐ-CP ngày 18/07/2015.

Thứ tư, việc áp dụng biện pháp cưỡng chế phải căn cứ vào bản án, quyết định và từng điều kiện, hoàn cảnh cụ thể.

2.2.4. Trình tự thủ tục áp dụng biện pháp kê biên đối với tài sản là QSDĐ

Cưỡng chế, kê biên là một biện pháp nghiêm khắc nhất mà CHV áp dụng với người phải thi hành án. Nên khi áp dụng biện pháp kê biên CHV cần phải đảm bảo trình tự thủ tục theo quy định của pháp luật.

Thứ nhất, xác minh thi hành án

Kết quả xác minh là cơ sở pháp lý cho Chấp hành viên lựa chọn phương án giải quyết hồ sơ một cách hiệu quả nhất đối với từng vụ việc cụ thể.

Địa điểm xác minh: Nơi có đất; Tại Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất; Tại UBND cấp xã.

Nội dung xác minh: QSDĐ thuộc quyền sở hữu, sử dụng của ai; Thuộc sử hữu chung hay sở hữu riêng; QSDĐ có vị trí, diện tích đất như thế nào; Có bị cầm cố, thế chấp, bảo lãnh không; Ai đang quản lý, sử dụng QSDĐ đó; Có nằm trong quy hoạch không; Có bị tranh chấp không;vv

Thứ hai, ra quyết định kê biên

Thứ ba, thông báo kê biên

Thời hạn thông báo: thời hạn thông báo phải thực hiện trong thời hạn ba ngày làm việc, kể từ ngày ra văn bản, trừ trường hợp cần ngăn chặn đương sự tẩu tán, hủy hoại tài sản, trốn tránh việc thi hành án.

Hình thức thông báo: hình thức thông báo được quy định từ Điều 41, Điều 42, Điều 43 Luật thi hành án dân sự năm 2008 sửa đổi, bổ sung năm 2014

Thứ tư, lập kế hoạch cưỡng chế

CHV lập kế hoạch cưỡng chế thi hành án trong trường hợp cần phải huy động lực lượng để kê biên QSDĐ, kế hoạch cưỡng chế thi hành có các nội dung sau: tên người bị áp dụng biện pháp cưỡng chế; biện pháp cưỡng chế là kê biên tài sản là QSDĐ; thời gian, địa điểm kê biên; phương án tiến hành cưỡng chế; yêu cầu về lực lượng tham gia bảo vệ kê biên; dự trù chi phí cưỡng chế.

2.2.5. Cơ chế áp dụng biện pháp Kê biên tài sản là QSDĐ

Thứ nhất, thành phần tham gia kê biên tài sản là QSDĐ

Formatted: .3, Left, Space After: 0 pt, Line spacing: single

Formatted: Line spacing: single

Formatted: .3, Left, Indent: First line: 0 cm, Space After: 0 pt, Line spacing: single

Formatted: Space After: 0 pt, Line spacing: single

Formatted: Line spacing: single

Chấp hành viên chủ trì; thư ký cơ quan thi hành án ghi biên bản; đại diện Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp; đại diện UBND phường, xã, tổ dân phố, xóm trưởng nơi tổ chức kê biên; đại diện cơ quan công an; đương sự; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan; người làm chứng; đại diện Văn phòng đăng ký QSDĐ và đại diện cơ quan quản lý đất đai thuộc UBND cùng cấp; người nhân thể chấp QSDĐ; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; lực lượng cảnh sát bảo vệ cường chế; lực lượng cứu hỏa, y tế; bộ phận bốc xếp, tháo dỡ, đo đạc.

Thứ hai, thủ tục tiến hành kê biên

Tại địa điểm tập kết, CHV giới thiệu thành phần tham gia cưỡng chế, thống nhất lại phương án, nhiệm vụ của từng bộ phận. CHV công bố quyết định kê biên, yêu cầu các lực lượng làm nhiệm vụ. Trường hợp khi tiến hành kê biên mà đương sự vắng mặt thì có thể uỷ quyền cho người khác thực hiện các quyền và nghĩa vụ của mình.

2.3. Tình hình thực hiện quy định pháp luật về kê biên tài sản là quyền sử dụng đất trong thi hành án dân sự tại quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng

2.3.1. Số lượng cán bộ, công chức, cơ cấu tổ chức Chi cục THADS quận Liên Chiểu, Đà Nẵng

Ngày 19/7/1946, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã ban hành Sắc lệnh số 130/SL quy định về thể thức thi hành các bản án của tòa án. Sự kiện này đánh dấu sự ra đời của ngành thi hành án. Ngày 3/5/2013, Thủ tướng Chính phủ đã ra quyết định chính thức công nhận ngày 19/7 hàng năm là ngày truyền thống của ngành Thi hành án dân sự. Trong quá trình lịch sử hình thành và phát triển của ngành thi hành án dân sự cả nước nói chung, Chi cục thi hành án dân sự quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng nói riêng đã vượt lên không ngừng, vượt qua mọi khó khăn thử thách, nỗ lực phấn đấu hoàn thành xuất sắc những nhiệm vụ được giao trong các giai đoạn cách mạng, dù vùng đảm bảo an ninh, trật tự trên địa bàn quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng góp phần vào sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

2.3.2. Số liệu về kê biên tài sản là QSDĐ của Chi cục THADS quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng từ năm 2014 đến năm 2020

Bảng 2.1. Kết quả áp dụng biện pháp kê biên tài sản là QSDĐ về việc trong thi hành án dân sự quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng từ năm 2014-2020

Stt	<u>kết quả THA về việc từng năm</u>	<u>Tổng số việc thu lý</u>	<u>Số việc có điều kiện thi hành</u>	<u>Số việc chưa có điều kiện thi hành</u>	<u>Số việc xong hoàn toàn</u>	<u>Số việc xong khác</u>	<u>Tỷ lệ % số việc xong trên tổng số có điều kiện thi hành</u>	<u>Số việc kê biên</u>	<u>Tỷ lệ % số việc áp dụng biện pháp kê biên trên tổng số việc có điều kiện thi hành án</u>	<u>Số việc kê biên tài sản là QSDĐ</u>	<u>Đạt tỷ lệ % trên tổng số việc kê biên</u>
1	2014	1.178	828	320	624	156	0.94	13	0.02	10	0.77

Formatted: .2, Left, Line spacing: single

Formatted: Space Before: 0 pt, After: 0 pt, Line spacing: single

2	2015	1.273	917	313	652	133	0.86	14	0.02	9	0.64
3	2016	1.164	781	365	465	136	0.77	16	0.02	11	0.69
4	2017	1.279	919	343	852	53	0.98	23	0.03	19	0.83
5	2018	1.327	1013	314	775	175	0.94	25	0.02	20	0.80
6	2019	1.284	952	733	332	364	0.73	51	0.05	42	0.82
7	2020	1.273	938	709	335	552	0.95	75	0.08	63	0.84

(Nguồn báo cáo Chi cục thi hành án dân sự quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng năm 2014-2020)

Formatted: Space After: 0 pt

Bảng 2.2. Kết quả áp dụng biện pháp kê biên tài sản là QSDĐ về tiền trong thi hành án dân sự quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng từ năm 2014-2020

ĐVT: ngàn đồng

St t	Nă m	Tổng số tiền thu lý	Số tiền có điều kiện thi hành	Số tiền chưa có điều kiện thi hành	Kết quả đạt được	Tỷ lệ % số tiền đạt được trên tổng số điều kiện thi hành	Số tiền thu được do áp dụng biện pháp kê biên	Tỷ lệ % số tiền áp dụng biện pháp kê biên trên tổng số tiền có điều kiện thi hành án	Số tiền thu được do áp dụng biện pháp kê biên tài sản là QSDĐ	Tỷ lệ % trên tổng số tiền kê biên
1	2014	26.372.875	7.573.248	14.817.066	4.823.313	0.64	1.502.000	0.20	1.300.510	0.87
2	2015	55.268.334	18.028.451	35.631.947	12.060.429	0.67	3.680.000	0.21	3.150.000	0.86

3	201	82.468.50	28.603.66	53.733.13	21.643.31	0.7	5.790.00	0.2	4.980.00	0.8
	6	9	9	3	1	6	0	0	0	6
4	201	70.849.10	12.137.95	58.162.68	10.056.79	0.8	2.500.00	0.2	2.399.00	0.9
	7	4	6	9	1	3	0	1	0	6
5	201	252.036.8	203.150.8	48.886.02	197.808.5	0.9	7.890.75	0.0	7.100.75	0.9
	8	55	34	1	88	7	0	4	0	0
6	201	401.959.6	2.98.403.9	103.555.6	282.042.2	0.9	15.780.6	0.0	14.390.0	0.9
	9	35	61	74	88	5	70	5	00	1
7	201	622.973.2	48.379.98	5.745.932	41.105.61	0.8	23.690.2	0.4	22.253.0	0.9
	0	00	6	14	3	5	35	9	00	4
Tổng		1.511.928.5	616.278.10	889.379.74	569.540.33		60.833.65		55.573.26	
		12	5	4	3		5		0	

(Nguồn báo cáo Chi cục thi hành án dân sự quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng năm 2014-2020)

Qua những số liệu báo cáo thống kê tại bảng trên của Chi cục thi hành án dân sự quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng số việc, số tiền trong những năm 2013 tổng số việc thụ lý 1.327 về số việc, về số tiền 252.036.855.000đ; năm 2014 tổng số việc thụ lý 1.284, về số tiền 401.959.635.000đ; năm 2015 tổng số việc thụ lý 1.273, về số tiền 622.973.200.000đ. Vậy ta nhận thấy là số án tồn đọng của những năm tiếp theo có giảm nhưng mức độ giảm này không cao năm 2018 giảm số án tồn đọng so với năm 2017 là 43 việc; năm 2020 giảm so với năm 2019 là 11 việc. Mặc dù số án tồn đọng có xu hướng giảm nhưng số tiền thụ lý lại có xu hướng tăng một cách đột ngột chứng tỏ tính chất vụ việc tranh chấp về tiền tăng cao, năm 2019 tăng số thụ lý về tiền so với năm 2013: 149.922.788đ; năm 2020 tăng số thụ lý về tiền so với năm 2014: 221.013.565đ. Từ năm 2014 đến năm 2020, số việc áp dụng biện pháp kê biên tăng lên theo từng năm trong đó áp dụng biện pháp kê biên tài sản là QSDĐ cũng có chung xu hướng tăng (trừ năm 2015 là 09 số việc so với năm 2009 là 10 việc). Những việc kê biên tài sản là QSDĐ có xu hướng tăng cao vào những năm 2017: 19 việc; năm 2018: 20 việc; năm 2019: 42 việc; năm 2020: 63 việc và chiếm tỷ lệ % trên số lượng áp dụng biện pháp kê biên cao lần lượt là 83%, 80%, 82 %, 84%. Về tiền thì giá trị của những việc áp dụng biện pháp kê biên cũng tăng theo từng năm nhất là năm 2018: 7.890.750.000đ; năm 2019: 15.780.670đ; năm 2020: 23.690.235.000đ tỷ lệ % trên số tiền áp dụng kê biên lần lượt 90%, 91%, 94%.

Bảng 2.3. Các loại QSDĐ kê biên là QSDĐ trong thi hành án dân sự quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng từ năm 2014-2020

Đvt: VND

<u>Stt</u>	<u>Đối tượng kê biên là QSDĐ</u>	<u>Số việc kê biên QSDĐ</u>	<u>Số tiền thu được sau khi xử lý tài sản kê biên là QSDĐ</u>
1	Kê biên tài sản là QSDĐ đã cấp GCNQSD	98	32.653.260

Formatted: Justified, Indent: First line: 1,27 cm, Space After: 0 pt

Formatted: Centered, Line spacing: single

Formatted Table

Formatted: Right, Line spacing: single

Formatted: Line spacing: single

Formatted: Line spacing: single

Formatted: Line spacing: single

2	<u>Kê biên tài sản là QSDĐ chưa cấp GCNQSD</u>	8	22.920.000
3	<u>Kê biên tài sản là QSDĐ đang tranh chấp</u>	17	2.563.000
4	<u>Kê biên tài sản là QSDĐ Không có tranh chấp</u>	89	53.010.260
5	<u>Kê biên tài sản là QSDĐ thuộc sở hữu chung</u>	14	3.256.421
6	<u>Kê biên tài sản là QSDĐ Thuộc sở hữu cá thể</u>	92	52.316.839
7	<u>Kê biên tài sản là QSDĐ đã thế chấp</u>	59	25.930.523
8	<u>Kê biên tài sản là QSDĐ Không có thế chấp</u>	47	29.642.737
	Tổng	424	222.293.040

(Nguồn báo cáo Chi cục THADS quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng năm 2014-2020)

2.3.3. Tài chính cho việc kê biên tài sản là OSDD

Ngân sách Nhà nước bảo đảm các chi phí kê biên được quy định tại Thông tư liên tịch số: 200/2016/TTLT-BTC-BTP ngày 09/11/2016 hướng dẫn cơ chế quản lý tài chính về kinh phí tổ chức cưỡng chế thi hành án dân sự, được thể hiện qua bảng đối chiếu sau:

Bảng 2.4 Ngân sách Nhà nước cấp cho việc kê biên từ năm 2014-2020

<u>Stt</u>	<u>Năm</u>	<u>Ngân sách cấp cho kê biên</u>	<u>Chi phí thực tế kê biên QSDĐ</u>	<u>Mức chênh lệch giữa thực tế và ngân sách</u>
1	2014	40.000.000	32.500.000	+7.500.000*
2	2015	40.000.000	37.400.000	+2.600.000*
3	2016	40.000.000	39.500.000	+500.000*
4	2017	40.000.000	89.500.000	-49.500.000*
5	2018	40.000.000	95.600.000	-55.600.000*
6	2019	85.000.000	97.300.000	-12.300.000*
7	2020	85.000.000	99.700.000	-14.700.000*

(Nguồn báo cáo của Chi cục THADS quận Liên Chiểu, Đà Nẵng từ năm 2014-2020)

Từ bảng biểu trên chúng ta có thể thấy nguồn ngân sách đảm bảo cho việc kê biên tài sản chưa đáp ứng được trong thực tế áp dụng biện pháp kê biên và kê biên tài sản là QSDĐ.

2.3.4. Tru sở, phương tiện hoạt động

Mặc dù đòi hỏi ở mức độ khác nhau, song việc bảo đảm hiệu quả kê biên tài sản là QSDĐ cũng không thể tách rời các điều kiện vật chất. Riêng Chi cục thi

hành án dân sự quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng điều kiện vật chất đang còn phải thuê về trụ sở làm việc nên phòng tiếp công dân, nhà để xe ...còn chưa được bố trí hợp lý, phù hợp, phục vụ nhu cầu chính đáng của công dân đến liên hệ công việc thi hành án dân sự, cũng như hoạt động kê biên tài sản là QSDĐ.

2.4. Những ưu điểm và hạn chế bất cập về kê biên tài sản là quyền sử dụng đất trong thi hành án dân sự tại quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng

2.4.1. Những ưu điểm kê biên tài sản là quyền sử dụng đất trong thi hành án dân sự tại quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng

Thứ nhất, góp phần giữ vững an ninh trật tự xã hội, sự nghiêm minh của pháp luật trên địa bàn quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng

Với tỷ lệ việc kê biên tài sản là quyền sử dụng đất trong thi hành án dân sự tại quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng hàng năm giải quyết trên tổng số việc kê biên năm 2014 là 10 việc chiếm 77%; năm 2015 là 09 việc chiếm 64%; năm 2016 là 11 việc chiếm 69%; năm 2017 là 19 việc chiếm 83%; năm 2018 là 20 việc chiếm 80%; năm 2019 là 42 việc chiếm 82%; năm 2020 là 63 việc chiếm 84%. Về tiền từ năm 2014 đến năm 2020 tỷ lệ kê biên tài sản là quyền sử dụng đất trong thi hành án dân sự tại quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng hàng năm giải quyết trên tổng số việc kê biên lần lượt là 1.300.510.000đ chiếm 87%; 3.150.000.000đ chiếm 86%; 4.980.000.000đ chiếm 86%; 2.399.000.000đ chiếm 96%; 7.100.750.000đ chiếm 90%; 14.390.000.000đ chiếm 91%; 22.253.000đ chiếm 94%.

Thứ hai, giải quyết khiếu nại tố cáo

So với các quận huyện khác trong thành phố Đà Nẵng, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng là địa phương ít xảy ra tình trạng khiếu kiện, khiếu nại tố cáo và vượt cấp đối với vấn đề kê biên tài sản là QSDĐ đất trong thi hành án dân sự.

Thứ ba, công tác phối hợp thi hành án

Sự tích cực trong hoạt động của các cơ quan thi hành án dân sự quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng, của các Chấp hành viên đã tạo ra sự chuyển biến tích cực về nhận thức của các cấp ủy Đảng, chính quyền các cấp, các ngành, đoàn thể và nhân dân trên địa bàn quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng về công tác thi hành án dân sự nói chung và công tác kê biên tài sản là QSDĐ nói riêng. *Nguyên nhân của những ưu điểm:*

Một là, có sự lãnh đạo kịp thời, đúng đắn của Cục thi hành án dân sự thành phố Đà Nẵng và sự quan tâm của cấp ủy Đảng và chính quyền địa phương trong công tác thi hành án dân sự nói chung và hoạt động kê biên tài sản là QSDĐ nói riêng.

Hai là, sự nỗ lực quyết tâm phấn đấu của các cán bộ, công chức trong Chi cục thi hành án dân sự quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng.

Ba là, các cơ quan, tổ chức và nhân dân đã có sự phối hợp với Chi cục thi hành án dân sự quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng trong việc kê biên tài sản là QSDĐ.

2.4.2. Những hạn chế, bất cập kê biên tài sản là quyền sử dụng đất trong thi hành án dân sự tại quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng

Formatted: .2, Left, Space Before: 0 pt, After: 0 pt, Line spacing: single

Formatted: .3, Left, Indent: First line: 0 cm, Line spacing: single

Formatted: Line spacing: single

Bên cạnh những kết quả đạt được ở trên thì hoạt động áp dụng biện pháp kê biên tài sản là QSDĐ trong thi hành án từ thực tiễn quân Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng còn tồn tại một số hạn chế như sau:

Thứ nhất, hoạt động của Ban Chỉ đạo thi hành án dân sự hiệu quả chưa đáp ứng được kỳ vọng.

Thứ hai, trong một số trường hợp cụ thể CHV tiến hành ra quyết định kê biên đối với người phải thi hành chưa kịp thời mặc dù thời gian tự nguyện của người phải thi hành án đã hết và qua công tác giải quyết

Thứ ba, việc thực hiện công tác phối hợp theo Điều 11 Luật thi hành án dân sự năm 2008 sửa đổi, bổ sung năm 2014 của các cơ quan phòng tài nguyên môi trường quân, Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai thành phố Đà Nẵng tại quận Liên Chiểu, toà án quân, công an quân, viện kiểm sát nhân dân quân Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng ...nhiều lúc còn chưa hiệu quả, chưa hoàn thành trách nhiệm và phối hợp thực hiện trong áp dụng biện pháp kê biên tài sản là quyền sử dụng đất.

Nguyên nhân của những hạn chế:

Một là, hệ thống pháp luật về kê biên tài sản là QSDĐ trong thi hành án dân sự chưa thực sự hoàn chỉnh có nhiều qui định chồng chéo, mâu thuẫn, thủ tục thi hành án còn rườm rà, phức tạp.

Hai là, Việc giám sát của Viện kiểm sát nhân dân quân Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng của Hội đồng nhân dân quân, Mặt trận tổ quốc quân về vấn đề kê biên tài sản là quyền sử dụng đất trong thi hành án dân sự quân Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng còn chưa cao, mang nhiều tính hình thức.

Ba là, công tác tuyên truyền phổ biến pháp luật thi hành án dân sự chưa thật sự hiệu quả, chưa đi vào đời sống xã hội.

Chương 3

GIẢI PHÁP HOÀN THIÊN PHÁP LUẬT VÀ NÂNG CAO HIỆU QUẢ ÁP DỤNG PHÁP LUẬT VỀ KÊ BIÊN TÀI SẢN LÀ QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT TẠI CHI CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ QUẬN LIÊN CHIỂU

3.1. Các giải pháp nâng cao hiệu quả pháp luật về Kê biên tài sản là quyền sử dụng đất trong thi hành án dân sự.

Biện pháp kê biên QSDĐ là một biện pháp cưỡng chế hiện nay được áp dụng nhiều nhất trên địa bàn chi cục THADS Quận Liên Chiểu chiếm 1/3 số việc cưỡng chế trên toàn khu vực thành phố. Biện pháp cưỡng chế kê biên QSDĐ thực hiện rất khó khăn, phức tạp, thực hiện nhiều bước, nhiều thủ tục mới có thể xử lý được tài sản của người phải THA.

3.1.1. Hoàn thiện Bộ luật thi hành án.

3.1.1.1. Trong Luật thi hành án dân sự cần xây dựng riêng một chế định quy định trình tự thủ tục áp dụng biện pháp kê biên quyền sử dụng đất.

3.1.1.2. Tăng thẩm quyền cho Chấp hành viên.

Điều 20, Luật THADS quy định

Formatted: Line spacing: single

Chấp hành viên có quyền khám xét chỗ ở, nơi làm việc của người phải THA để có thể tìm ra những tài sản, giấy tờ có giá của người phải THA cất giấu.

Chấp hành viên có quyền giữ, khám xét người phải THA và thu giữ những tài sản, đồ trang sức có giá trị được cất, giữ, mang trên người phải THA.

Chấp hành viên được trang bị súng bắn đạn cao su để phòng vệ hoặc bắt giữ những người phải THA chống đối.

Mặt khác pháp luật THADS phải quy định về các chế tài cụ thể và cơ chế buộc phải thực hiện đối với những cơ quan, tổ chức, cá nhân khoogn hợp tác, phối hợp với Chấp hành viên hặc cơ quan THADS.

3.1.1.3. Bổ sung điều 110 vào luật THADS về quy định thành lập hội đồng kê biên QSDĐ.

Trước khi kê biên QSDĐ, thủ trưởng cơ quan THADS phải ra quyết định thành lập hội đồng kê biên QSDĐ với thành phần gồm có:

Chấp hành viên là Chủ tịch hội đồng.

Đại diện cơ quan tài chính cùng cấp là ủy viên.

Đại diện cơ quan chuyên môn về tài sản gắn liền với đất là thành viên.

Hội đồng kê biên QSDĐ giúp Chấp hành viên thực hiện việc xác định vị trí, diện tích, ranh giới thửa đất và các công trình trên đất bị kê biên đảm bảo thi hành án.

3.1.1.4. Sửa đổi khoản 5 Điều 104 Luật THADS như sau: “Xử lý tài sản không có người tham gia đấu giá, bán đấu giá không thành”

Trong thời hạn 5 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được thông báo của tổ chức bán đấu giá về việc tài sản đưa ra bán đấu giá lần đầu nhưng không có người tham gia đấu giá về việc tài sản đưa ra bán đấu giá lần đầu nhưng không có người tham gia đấu giá, trả giá hoặc đấu giá không thành thì Chấp hành viên thông báo và yêu cầu đương sự thỏa thuận về mức giảm giá tài sản.

Trường hợp được THA đồng ý nhận tài sản để trừ vào số tiền được THA, trong 10 ngày, kể từ ngày nhận được thông báo về việc không có người tham gia đấu giá, trả giá hoặc bán đấu giá không thành thì Chấp hành viên thông báo cho người phải THA biết.

Cần sửa đổi Điều 692 Bộ luật dân sự về hiệu lực của việc chuyển QSDĐ: Việc chuyển QSDĐ có hiệu lực kể từ thời điểm đăng ký QSDĐ theo quy định của pháp luật về đất đai. Theo tôi đề cho sự thống nhất về thời điểm hiệu lực giữa hợp đồng chuyển QSDĐ và hợp đồng mua bán nhà ở và các công trình xây dựng trên đất thì cần sửa đổi Điều 692 như sau: “Việc chuyển QSDĐ có hiệu lực kể từ thời điểm hợp đồng được công chứng”.

3.2. Giải pháp riêng về việc nâng cao hiệu quả pháp luật về kê biên tài sản là quyền sử dụng đất của quân Liên Chiểu.

Thứ nhất, hoàn thiện các quy phạm pháp luật kê biên tài sản là QSDĐ trong Luật thi hành án dân sự năm 2008 sửa đổi, bổ sung năm 2014 và các văn bản hướng dẫn.

Theo quy định tại khoản 1 Điều 110 Luật thi hành án dân sự, thì Chấp hành viên chỉ kê biên quyền sử dụng đất của người phải thi hành án thuộc trường hợp được chuyển quyền sử dụng theo quy định của pháp luật về đất đai. Như vậy, hợp

đồng chuyển quyền sử dụng đất có hiệu lực kể từ thời điểm thực hiện việc đăng ký chuyển quyền sử dụng đất tại Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất.

Tại khoản 1, Điều 24 Nghị định số: 62/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 07 năm 2015 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi hành án dân sự quy định

Quan điểm thứ nhất cho rằng: Việc kê biên quyền sử dụng đất của Cơ quan thi hành án là không đúng quy định tại khoản 1, Điều 24 Nghị định số: 62/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 07 năm 2015, vì tài sản đã được chuyển nhượng trước khi có bản án, quyết định của Tòa án có hiệu lực.

Quan điểm thứ hai cho rằng: Việc kê biên quyền sử dụng đất của Cơ quan thi hành án là đúng pháp luật, vì theo quy định pháp luật về đất đai thì việc chuyển nhượng quyền sử dụng đất chưa có hiệu lực pháp luật.

Trong trường hợp nay theo bản thân tôi thì pháp luật cần quy định theo hướng bảo vệ ngay tình người thứ ba nhưng với điều kiện người này không biết hoặc không thể biết được hành vi của người có nghĩa vụ trong Bản án, Quyết định thực hiện giao dịch nhằm tẩu tán tài sản, trốn tránh nghĩa vụ thi hành án..

Thứ hai, hoàn thiện các pháp luật có liên quan đến việc kê biên tài sản là QSDĐ.

Một là, Bộ luật dân sự 2015 được Quốc hội thông qua ngày 4/11/2015 có hiệu lực từ ngày 01/1/2017

Quy định về giao dịch vô hiệu khi mục đích giao dịch giữa các chủ thể nhằm tẩu tán tài sản, trốn tránh nghĩa vụ thi hành án của mình.

Hai là, Luật đất đai năm 2013

Bổ sung quy định về trường hợp hủy giấy chứng nhận QSDĐ theo yêu cầu của CHV; Bổ sung quy định thời điểm chuyển QSDĐ.

Thứ ba, quan tâm, tăng cường chế độ chính sách tiền lương của cán bộ, công chức ngành thi hành án dân sự

Thứ tư, kiến toàn tổ chức, bộ máy cơ quan thi hành án và nâng cao năng lực hoạt động của đội ngũ Chấp hành viên, Cán bộ giúp việc ở Chi cục thi hành án dân sự quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng

3.2.1. Nâng cao trình độ chuyên môn, kỹ năng nghề nghiệp.

Đội ngũ cán bộ, công chức trong cơ quan thi hành án Quận Liên Chiểu cần được bồi dưỡng kiến thức về chuyên môn, nghiệp vụ cho các Chấp hành viên còn thiếu kinh nghiệm. Thực hiện cơ chế tuyển chọn Chấp hành viên một cách trung thực và chất lượng.

Để nâng cao năng lực hoạt động của đội ngũ Chấp hành viên, Cục thi hành án thành phố Đà Nẵng thường xuyên chăm lo công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ công chức thi hành án cả về chuyên môn nghiệp vụ và lý luận chính trị cho đội ngũ cán bộ làm công tác thi hành án.

Trường Cơ quan thi hành án cần tăng cường hơn nữa công tác quản lý, chỉ đạo điều hành về thi hành án dân sự để những thiếu sót vi phạm pháp luật trong thi hành án không còn tái diễn trở lại.

3.2.2. Tăng cường công tác phối hợp trong tổ chức kê biên tài sản là quyền sử dụng đất

Formatted: Indent: First line: 0 cm, Space Before: 0 pt, After: 0 pt, Line spacing: single

Tăng sự liên kết chặt chẽ giữa chi cục THADS Quận Liên Chiểu, Viện kiểm sát nhân dân Quận Liên Chiểu và các cơ quan công an nơi diễn ra cưỡng chế kê biên QSDĐ nhằm đảm bảo sự an toàn của các kiểm sát viên, Chấp hành viên và những người có liên quan trong việc cưỡng chế kê biên QSDĐ.

3.2.3. Tăng cường công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.

Nhằm nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của người dân, tổ chức và doanh nghiệp. Có thể tổ chức các công tác phổ biến giáo dục pháp luật được thực hiện bằng nhiều hình thức như lồng ghép vào các buổi nói chuyện với người dân, những buổi họp cử tri, buổi lễ nơi tập trung nhiều người... Đưa luật THADS vào các buổi phát thanh. Đưa tin công khai về cưỡng chế kê biên QSDĐ vào các kênh truyền hình pháp luật để người dân có thể hiểu và biết nhiều hơn về luật THADS nói chung và cưỡng chế kê biên tài sản nói riêng

3.2.4. Chú trọng công tác tiếp dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo trong kê biên tài sản là QSDĐ.

Chủ động xử lý kịp thời, đúng pháp luật các vụ giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân để hạn chế đến mức thấp nhất các trường hợp khiếu nại, tố cáo vượt cấp làm phức tạp thêm tình hình.

Tăng cường công tác động viên thuyết phục đối với người phải thi hành án trong quá trình kê biên

Trong tất cả quá trình giải quyết THA, cơ quan THA đều tiến hành vận động, thuyết phục. Bằng việc phân tích cho các bên thấy được quyền lợi và nghĩa vụ, đồng thời chỉ rõ bản án đã có hiệu lực bắt buộc phải thi hành. Pháp luật chỉ cho họ một thời gian nhất định, nếu qua thời gian đó, họ không thi hành thì phải áp dụng biện pháp cưỡng chế

3.2.5. Đẩy mạnh cải cách hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin.

Trong hoạt động quản lý, chỉ đạo, điều hành, tổ chức thi hành án liên quan đến kê biên tài sản là QSDĐ, tạo sự công khai, minh bạch, nêu cao tinh thần, thái độ phục vụ người dân và doanh nghiệp. Tiếp tục thực hiện tốt công tác tiếp nhận và trả hồ sơ theo thủ tục một cửa và hỗ trợ trực tuyến; vận hành phần mềm quản lý quá trình thu lý, tổ chức thi hành và báo cáo thống kê THADS, tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích.

Formatted: .3, Left, Indent: First line: 0 cm, Line spacing: single, Widow/Orphan control, Tab stops: Not at 1,75 cm

Formatted: Line spacing: single

Formatted: .3, Left, Indent: First line: 0 cm, Line spacing: single, Widow/Orphan control, Tab stops: Not at 1,75 cm

KẾT LUẬN

Cưỡng chế kê biên tài sản QSDĐ là một trong sáu biện pháp cưỡng chế được quy định trong luật THADS 2008 sửa đổi bổ sung 2014. QSDĐ là một tài sản đặc biệt, thuộc sở hữu nhà nước được nhà nước thống nhất quản lý và chỉ được Chấp hành viên được thực hiện biện pháp cưỡng chế kê biên. Tài sản này đã và đang được cơ quan thi hành án thực hiện một cách chặt chẽ và dứt khoát đúc rút kinh nghiệm và hoàn thiện hơn trong bộ luật THADS nói chung và những lần cưỡng chế kê biên nói riêng để có thể thực hiện nhanh chóng và hoàn thiện, để có thể quản lý chặt chẽ vấn đề này.

Việc thực hiện tốt việc kê biên QSDĐ cũng chính là bảo vệ pháp luật, bảo vệ con người, quyền công dân, lợi ích nhà nước góp phần đảm bảo pháp luật được nghiêm chỉnh và thống nhất .

DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Quốc hội (2014), Luật thi hành án dân sự 2008 sửa đổi bổ sung 2014
2. Quốc hội (2013), Luật đất đai 2013
3. Quốc hội (2015) Luật dân sự 2015
4. Nghị định 62/2015/NĐ – CP
5. Thi hành án dân sự quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng (2015), Báo cáo công tác thi hành án dân sự, Đà Nẵng
6. Quốc hội nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (2013), Hiến pháp 2013, NXB Chính trị quốc gia
7. Quốc hội nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (2008), Luật thi hành án dân sự năm 2008, NXB Chính trị quốc gia
8. Quốc hội nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (2008), Luật thi hành án dân sự năm 2008, sửa đổi bổ sung năm 2014, NXB Chính trị quốc gia
9. Quốc hội nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (2005), Bộ luật dân sự 2005, NXB Chính trị quốc gia
10. Quốc hội nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (2009), Bộ luật hình sự 1999 sửa đổi, bổ sung năm 2009, NXB Chính trị quốc gia
11. Quốc hội nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (2004), Bộ luật tố tụng dân sự 2004 sửa đổi, bổ sung năm 2011, NXB Lao động xã hội
12. Giáo trình nghiệp vụ thi hành án dân sự của Nhà xuất bản bộ tư pháp Hà Nội 2016.
13. Giáo trình tài liệu bồi dưỡng nghiệp vụ THADS và các tài liệu liên quan 2020.
14. Báo cáo thống kê về cường chế kê biên QSDĐ 2018 – Tháng 3 năm 2020.
15. Nghị quyết số 48-NQ/TW ngày 25 tháng 04 năm 2005 về Chiến lược xây dựng và hoàn thiện hệ thống pháp luật Việt Nam đến năm 2010, định hướng đến năm 2020, Bộ Chính trị
16. Nghị quyết số 49- NQ/TW ngày 02 tháng 06 năm 2005 về Chiến lược cải cách tư pháp đến năm 2020, Bộ Chính trị.
17. Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh, khoa Nhà nước và pháp luật (2004), tài liệu học tập và nghiên cứu môn học lý luận chung về Nhà nước và pháp luật, tập 1, Nxb Lý luận Chính trị, Hà Nội.
18. Học Viện Hành chính Quốc gia (2001), Lý luận chung về nhà nước và pháp, Nxb Đại học Quốc gia, Hà Nội.